

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

3.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng, và thiết bị hàng hóa:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng	Có bảng kê khai đầy đủ chủng loại, nguồn gốc xuất xứ các loại vật tư, vật liệu chính sử dụng phù hợp yêu cầu của gói thầu và cam kết cung cấp vật tư đảm bảo chất lượng thi công. Tất cả vật tư vật liệu đáp ứng được yêu cầu của hồ sơ thiết kế.	Đạt
	Không có bảng kê khai hoặc cam kết hoặc vật tư vật liệu không đáp ứng được yêu cầu của hồ sơ thiết kế.	Không đạt
3.1.2 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Đề xuất hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Có tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu Chương V của E-HSMT. Trường hợp có bảng kê sai khác và ngoại lệ so với yêu cầu E-HSMT thì có tài liệu chứng minh sự phù hợp.	Đạt
	Không đề xuất hoặc thiếu đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Không có tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu của Chương V của E-HSMT.	Không đạt

	Trường hợp có bảng kê sai khác và ngoại lệ so với yêu cầu E-HSMT không có hoặc thiếu tài liệu chứng minh sự phù hợp.	
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 3.1.1, 3.1.2 đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3.2. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.1. Hệ thống tổ chức của nhà thầu	- Có thuyết minh và sơ đồ hệ thống tổ chức thi công của nhà thầu ngoài hiện trường. - Có thuyết minh mối liên hệ phù hợp, hợp lý trong công tác tổ chức các bộ phận quản lý, tài chính, kỹ thuật, nhân lực thi công, vật tư vật liệu thi công giữa công ty và công trường thi công; - Có thuyết minh về sự phối hợp giữa các công tác thi công, các tổ đội thi công; - Có thuyết minh mối quan hệ và liên hệ hợp tác hợp lý giữa nhà thầu và các bên liên quan trong quá trình thi công xây lắp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh đối với 1 trong các yêu cầu trên	Không đạt
3.2.2. Tổ chức thi công	Bố trí đủ các mũi thi công; trình tự thi công, bố trí máy móc, nhân lực thi công hợp lý, phù hợp với mặt bằng thi công, tiến độ thi công và yêu cầu kỹ thuật của công trình.	Đạt
	Không bố trí đủ các mũi thi công; trình tự thi công, bố trí máy móc, nhân lực thi công không hợp lý, không phù hợp với mặt bằng thi công, tiến độ thi công và yêu cầu kỹ thuật của công trình.	Không đạt
3.2.3. Biện pháp bảo đảm giao thông, di chuyển máy móc thiết bị, nhân lực trong quá trình thi công.	- Có đề xuất biện pháp tổ chức bảo đảm giao thông và di chuyển máy móc thiết bị, nhân lực hợp lý, phù hợp với thực tế hiện trường nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện dự án; đề xuất phương án hợp lý, khả thi các yếu tố đảm bảo về an toàn, an ninh, hạn chế tác động xấu đến các hoạt động thường xuyên của Trường và các đơn vị liên quan đến quá trình thi công công trình	Đạt
	- Không có hoặc có đề xuất biện pháp tổ chức giao thông và di chuyển máy móc thiết bị, nhân lực không hợp lý, không phù hợp với thực tế	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	hiện trường; không đảm bảo các yếu tố về an toàn, an ninh, gây tác động xấu đến các hoạt động thường xuyên của Trường và các đơn vị liên quan đến quá trình thi công công trình.	
3.2.4. Công tác định vị và chuẩn bị mặt bằng thi công	- Có thuyết minh phương pháp định vị hợp lý và phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt. - Có bản vẽ và thuyết minh sơ đồ tổ chức mặt bằng công trường và đề xuất giải pháp chuẩn bị mặt bằng thi công (thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông trong quá trình thi công...) hợp lý, khả thi, theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật, bản vẽ mặt bằng thi công.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2.5. Công tác tổ chức thi công xây dựng gồm: Công tác cừ Lasen; Cắt khe sân đường bê tông; Công tác nền móng; Công tác xây; Công tác cốp pha; Công tác bê tông; Công tác cốt thép; Công tác hoàn thiện (trát, láng, lát, ...); Công tác thi công hệ thống ống thu gom.	- Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công hợp lý; khả thi; phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2.6 Công tác tổ chức thi công lắp đặt thiết bị, gồm: Lắp đặt thiết bị xử lý Composite; Lắp đặt máy thổi khí; Lắp đặt bơm chìm; Lắp đặt tủ điều khiển; Lắp đặt các van; Lắp đặt cáp điện đấu nối thiết bị; Lắp đặt, kết nối hệ thống đường ống công nghệ.	- Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công lắp đặt hợp lý; khả thi; phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt. - Có bản vẽ minh họa phù hợp với thuyết minh.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2.7. Giải pháp thi công kết nối với hệ	- Có đánh giá hiện trạng hệ thống xử lý nước thải giai đoạn 1 - Có thuyết minh giải pháp kết nối với hệ thống	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
thống xử lý giai đoạn 1	xử lý giai đoạn 1 đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định và đồng bộ	
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2.8. Đề xuất phương án vận hành chạy thử và chuyển giao công nghệ.	- Có đề xuất phương án vận hành chạy thử và chuyển giao công nghệ; - Có đề xuất hướng dẫn vận hành; - Có thuyết minh các sự cố hệ thống thường gặp khi vận hành và hướng xử lý.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí nêu trên đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có ≥ 1 tiêu chí nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

3.3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.3.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công ≤ 90 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công > 90 ngày.	Không đạt
3.3.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung (a) và (b).	Đạt
	Đề xuất không đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung (a) và (b).	Không đạt
3.3.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3.3.4. Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công	Có đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi biện pháp bảo đảm tiến độ, duy trì tiến độ thi công khi mất điện. Có đề xuất biện pháp đảm bảo thiết bị thi công hoạt động liên tục, không gián đoạn.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kết luận	Tất cả các tiêu chí nêu trên đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có ≥ 1 tiêu chí nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

3.4. Biện pháp bảo đảm chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.4.1. Hệ thống quản lý chất lượng	- Có Sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng và thuyết minh trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng. - Có biện pháp quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3.4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu và thiết bị đưa vào sử dụng cho công trình.	- Biện pháp quy trình quản lý chất lượng vật tư đầu vào: + Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu sẽ đưa vào gói thầu (Tiêu chuẩn áp dụng); + Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu; + Giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu. - Đối với nguyên vật liệu: Có cam kết hoặc đề xuất sử dụng tất cả các loại vật tư có tính năng kỹ thuật đáp ứng theo khoản 3 Mục II Chương V Phần II. - Đối với thiết bị: - Cam kết thiết bị mới 100%, chưa qua sử dụng; có cam kết đầy đủ CO, CQ và Giấy tờ chứng minh về số lượng, tình trạng và xuất xứ của thiết bị đối với thiết bị nhập khẩu. - Có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu theo khoản 3 Mục II Chương V Phần II.	Đạt
	Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu.	Không đạt
3.4.3. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí nêu trên đều được xác định là	
	Đạt	

	đạt.	
	Có ≥ 1 tiêu chí nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

3.5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và quy mô của gói thầu này.	a) Kế hoạch tổng hợp và tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; b) Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công tác thi công: - An toàn trong công tác tổ chức mặt bằng thi công; - An toàn về điện trên công trường; - An toàn trong sử dụng dụng cụ cầm tay; - An toàn trong sử dụng xe, máy xây dựng, an toàn giao thông ra vào công trường; c) Lập biện pháp quản lý an toàn cho công trình hiện hữu và khu vực xung quanh công trường.	Đạt
	Không có Biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, quy định hiện hành.	Không đạt
3.5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và quy định hiện hành	Lập biện pháp Phòng chống cháy nổ bao gồm: a) Ngăn ngừa nguy cơ xảy ra cháy; b) Kiểm soát nhanh chóng và hiệu quả đám cháy; c) Đảm bảo thoát nạn nhanh chóng và an toàn.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, quy định hiện hành.	Không đạt
3.5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Các biện pháp, kế hoạch giảm thiểu và bảo vệ môi trường: a) Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi, khói, rung; b) Kiểm soát nước thải, rác thải, vệ sinh, sinh hoạt; c) Lập Kế hoạch quản lý chất thải rắn trên công trường.	Đạt
	Không có Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, hoặc có nhưng không khả thi, không phù	Không đạt

	hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, quy định hiện hành.	
Kết luận	Cả 3 tiêu chí nêu trên đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có ≥ 1 tiêu chí nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt

3.6. Bảo hành và uy tín của nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.6.1. Bảo hành, bảo trì		
a) Thời gian bảo hành đối với các hạng mục xây dựng	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
b) Thời gian bảo trì đối với thiết bị công nghệ	Có đề xuất thời gian bảo trì thiết bị 06 tháng 1 lần cho đến khi hết thời gian bảo hành của thiết bị	Đạt
	Không có đề xuất hoặc có đề xuất thời gian bảo trì không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3.6.2. Uy tín của nhà thầu		
a) Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	Nhà thầu có cam kết: + Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ và bỏ dở hợp đồng do lỗi nhà thầu. + Nhà thầu vi phạm (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng).	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có cam kết nhưng vi phạm các nội dung trên.	Không đạt
b) Uy tín của nhà thầu thông qua nghĩa vụ nộp thuế	Đã hoàn thành nghĩa vụ thuế (không nợ thuế) đến 31/12/2024 (Có xác nhận bằng văn bản của cơ quan Thuế nơi Nhà thầu nộp Thuế, được chứng thực).	Đạt
	Không hoàn thành nghĩa vụ thuế (còn nợ thuế) tính đến 31/12/2024.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chí nêu trên đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có ≥ 1 tiêu chí nêu trên được xác định là không đạt.	Không đạt